

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH GIA
TỈNH THANH HOÁ
Bản án số: 36/2020-HSST
Ngày: 13/5/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Quang Học

Ông: Nguyễn Thế Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Huy Thuận - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Tỉnh Gia – Thanh Hoá.

Đại diện VKSND huyện Tỉnh Gia tham gia phiên tòa:

Bà: Nguyễn Thị Quỳnh - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 13/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Tỉnh Gia - Thanh Hoá, xét xử
sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/HSST ngày 31/3/2020 đối với bị cáo

Họ và tên: Lê Văn N - Sinh năm 1997, tại: Thị trấn Tỉnh Gia, huyện Tỉnh Gia,
tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn Tỉnh Gia, huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không
giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Xuân và bà Nguyễn Thị Lờ;
vợ: Nguyễn thị Hà (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm
2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 79/2012/HSST ngày 24/7/2012 của Tòa án
nhân dân huyện Tỉnh Gia, xử phạt Lê Văn N 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian
thử thách 60 tháng về tội “ Cướp tài sản”

- Ngày 05/02/2013 Lê Văn N bị Công an huyện Tỉnh Gia xử phạt vi phạm hành
chính vì hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại
phiên tòa.

* **Người bị hại:** Cháu Lê Thị Ngọc L sinh ngày 31/5/2006 (có mặt)

Trú tại: Thôn Sơn Thắng, xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia - Thanh Hóa.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

Chị Lê Thị Nguyệt, sinh năm 1988 (có mặt)

Trú tại: Thôn Sơn Thắng, xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại.**

Bà: Mai Thùy Linh, là trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng tháng 9 năm 2019, Lê Văn N và cháu Lê Thị Ngọc L, sinh ngày 31/5/2006, trú tại thôn Sơn Thắng, xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook và có nảy sinh quan hệ tình cảm yêu đương. Quá trình quen biết nhau, Nam có sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook là “Trần Bảo Nam” và cháu Linh sử dụng tài khoản “Mua em gái” để nói chuyện và rủ nhau đi chơi. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/9/2019, Nam sử dụng mạng facebook nhắn tin vào tài khoản của cháu Linh rủ cháu Linh đi chơi thì được cháu Linh đồng ý. Thời điểm này, cháu Linh đang phụ giúp việc cho nhà chị Mai Thị Lê, ở xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Nam hướng dẫn cháu Linh đi xe buýt đến cầu Hồ sau đó bắt taxi đến cây xăng Hải Hòa thuộc xã Hải Hòa (nay là thị trấn Tĩnh Gia), huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa và mượn điện thoại của tài xế taxi gọi điện cho Nam đến đón. Sau khi đón được cháu Linh, Nam đưa cháu Linh đến phòng trọ thứ 4, khu nhà trọ của gia đình ông Lê Văn Hùng, thuộc thôn Trung Chính, xã Hải Hòa (nay là thị trấn Tĩnh Gia), huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này trong phòng có anh Vì Văn Thái đang ngồi trên giường chơi điện thoại. Một lúc sau, anh Thái rời khỏi phòng, Nam bảo cháu Linh chốt cửa lại. Khi cửa đóng kín, Nam và cháu Linh cùng nằm trên giường và ôm nhau, Nam dùng tay sờ vào vú của cháu Linh rồi cởi quần của cháu Linh. Nam dùng tay sờ vào âm đạo của cháu Linh rồi cởi quần ngoài và quần trong của mình ra để thực hiện hành vi quan hệ tình dục (giao cấu) với cháu Linh ở tư thế cháu Linh nằm ngửa, Nam dạng hai chân của cháu Linh và cầm dương vật của mình cho vào âm đạo của cháu Linh được một lúc thì cháu Linh thấy đau nên đã đẩy Nam ra. Vì chưa thỏa mãn ham muốn, Nam cầm tay cháu Linh đặt vào dương vật của mình và dùng tay của Nam sờ vào âm đạo cháu Linh đến khi Nam xuất tinh thì Nam và cháu Linh mặc quần áo rồi ôm nhau ngủ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nam thấy cháu Linh đã tỉnh dậy nên dùng tay sờ vú cháu Linh sau đó cởi quần của cháu Linh và quần của mình để tiếp tục quan hệ tình dục với cháu Linh như đã nêu trên. Được một lúc thì cháu Linh kêu đau vì vậy Nam rút dương vật ra. Đúng lúc này, anh Thái và anh Đình

Tuấn Anh, gõ cửa vào phòng để lấy đồ dùng nên Nam và cháu Linh mặc quần áo rồi Nam ra mở cửa. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nam đưa cháu Linh ra bến xe buýt thuộc thôn Trung Chính, xã Hải Hòa (nay là thị trấn Tĩnh Gia), huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa để cháu Linh bắt xe về.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 16/9/2019, khi Nam đang ở phòng trọ của anh Thái thì thấy cháu Linh đi bộ đến gặp mình. Nam đưa cháu Linh đến phòng trọ số 04 và nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Linh. Nam sờ vú và cởi quần áo của cháu Linh tuy nhiên cháu Linh không đồng ý nên Nam bỏ ra ngoài còn cháu Linh ra khỏi nhà trọ và trở về nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 555/2019/TTPY ngày 19/9/2019 kết luận: Tại thời điểm khám giám định pháp y về tình dục đối với Lê Thị Ngọc L:

- Âm hộ, âm đạo không có tổn thương.
- Vú hai bên cân đối, đang phát triển.
- Lòng mu dày.
- Màng trinh hình trái tim.
- Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, không xác định được thời gian.
- Tại thời điểm giám định pháp y về tình dục: Không đủ chứng minh khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác về thời gian rách màng trinh của Lê Thị Ngọc L.

- Tầng sinh môn bình thường.
- Hậu môn bình thường.
- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch âm đạo.
- Lê Thị Ngọc L không có thai.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn N đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ Cơ quan CSĐT thu thập được.

Đại diện gia đình cùng bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất tình thần cho cháu Linh số tiền 8.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách hình sự đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận xong về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 47/KSĐT- TA, ngày 30/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, Điều 38 điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt Lê Văn N 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận xong về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Ý kiến của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Thống nhất với bản cáo trạng của của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia về tội danh, áp dụng điều luật và hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an Huyện Tĩnh Gia, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Kiểm sát viên VKSND Huyện Tĩnh Gia trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn N khai nhận: Giữa bị cáo và cháu Lê Thị Ngọc L có quan hệ tình cảm yêu đương nên vào ngày 14/9/2019 bị cáo đã có 02 lần quan hệ tình dục với cháu Lê Thị Ngọc L, tại phòng trọ số 4 của gia đình ông Lê Văn Hùng, thuộc thôn Trung Chính, xã Hải Hòa (nay là thị trấn Tĩnh Gia), huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Tại kết luận giám định pháp y về tình dục số: 555/2019/TTPY ngày 19/9/2019 kết luận: Tại thời điểm khám giám định pháp y về tình dục đối với Lê Thị Ngọc L: Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, không xác định được thời gian.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có 2 lần quan hệ tình dục với cháu Linh và những lần đó đều do cháu Linh tự nguyện cùng thể hiện ý chí cùng thống nhất thực hiện việc giao cấu với nhau. Tuy nhiên cháu Linh là người đủ 13 đến dưới 16 tuổi (13 tuổi 03 tháng 14 ngày), không định hướng được mức độ hậu quả nguy hại của hành vi giao cấu, do đó bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội nhiều lần.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết

luận. Lê Văn N phạm tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng để thỏa mãn dực vọng cá nhân bị cáo Lê Văn N đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Linh lúc đó cháu Linh mới 13 tuổi 03 tháng 14 ngày. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền đợc bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em và ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức lối sống thuần phong mỹ tục, còn gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung và cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Tại phiên tòa người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo đợc áp dụng tình tiết giảm nhẹ đợc quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận xong về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Lê Văn N phạm tội: “ tội Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi ”

* Xử phạt: Lê Văn N 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ 13/11/2019.

* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự.

* Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án của UBTVQH ngày 27/2/2009. Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tỉnh Gia;
- CA huyện Tỉnh Gia;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

MAI Đình Thuận

Mai Đình Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CA huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Đình Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CA huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận

- *VKSND huyện Triệu Sơn*
- *CA huyện Triệu Sơn*
- *Bị cáo*
- *UBND nơi bị cáo cư trú*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận

- *VKSND huyện Quảng Xương.*
- *CA huyện Quảng Xương*
- *Bị cáo*
- *UBND nơi bị cáo cư trú*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận

- *VKSND huyện Quảng Xương.*
- *CA huyện Quảng Xương*
- *Bị cáo*
- *UBND nơi bị cáo cư trú*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

